

THỬ TÌM MỘT MÔ HÌNH THÁP PHẬT GIÁO THỜI LÝ QUA NHỮNG PHÁT HIỆN Ở CHÙA PHẬT TÍCH

PG.S.TS. NGÔ VĂN DOANH*

Các tài liệu lịch sử và những phát hiện của khảo cổ học đã cho biết, vào thời Lý, rất nhiều chùa tháp đã được xây dựng, trong đó có những ngôi tháp mà nhiều đời sau còn nhắc tới như Phật Tích, Chương Sơn, Tường Long, Đọi Sơn... Nhưng, vì nhiều lý do, hầu hết những ngôi tháp Phật giáo thời Lý từ lâu đã không còn nữa hoặc đã thành phế tích. Cho nên, chúng ta hôm nay chỉ còn có thể hình dung về những toà tháp Phật giáo thời Lý vốn “vang bóng một thời” qua những dòng văn bia hay những dấu tích mà khảo cổ học phát hiện ra. Ngoài ra, trong những năm gần đây, để tái hiện lại những công trình kiến trúc lừng danh của quá khứ, một số địa phương đã và đang phục dựng hoặc phục hồi lại một số ngôi tháp Phật giáo rất nổi tiếng của thời Lý. Và, để các nhà chuyên môn có thêm cơ sở khoa học và tư liệu, chúng tôi muốn trình bày những suy nghĩ và những nghiên cứu của mình về mô hình của một trong những ngôi tháp rất lớn và rất nổi tiếng thời Lý: toà tháp gạch thời Lý ở chùa Phật Tích, tỉnh Bắc Ninh.

Như hầu hết các ngôi tháp Phật giáo lớn thời Lý, toà tháp ở chùa Phật Tích đã biến thành phế tích từ rất lâu rồi. Chỉ đến năm 1937, trong dịp tu bổ nhà “Thượng điện”, những cuộc khai quật đầu tiên mới được tiến hành ở chùa Vạn Phúc (chùa Phật Tích), nơi xưa có ngọn tháp cao thời Lý mà tương truyền đứng ở Hà Nội vẫn trông thấy được. Khi khai quật nền của nhà “Thượng điện”, các nhà khảo cổ học người Pháp đã phát hiện một số bức chạm bằng đá và đất nung, mà

theo họ, có những nét tương tự như những hiện vật mang tên là nghệ thuật Đại La được phát hiện ở gần Quần Ngựa, vị trí của phủ thành cũ là Đại La thành. Cùng với các bức chạm trên, còn phát hiện được nhiều viên gạch, mà trên một mặt của những viên gạch đó đều in hình chữ nhật ghi mấy chữ: “dựng năm Long Thụy Thái Bình thứ tư, triều vua thứ ba nhà Lý” (“Lý gia đại tam đế, Long Thụy Thái Bình tứ niên tạo”), tức năm 1057.

Theo người phụ trách cuộc khai quật, những hiện vật, đặc biệt là những viên gạch được phát hiện vào năm 1937 đã ít nhiều là những bằng chứng vật chất tương ứng với truyền thuyết dân gian nói rằng, ở vị trí của ngôi chùa Phật Tích ngày nay, xưa kia có một ngọn tháp cao, đứng ở Hà Nội vẫn trông thấy được. Và, không chỉ truyền thuyết, mà bài văn bia trên tấm bia chính của ngôi chùa đã khẳng định rằng ở chùa có một ngọn tháp. Hơn thế nữa, bản văn bia còn kể rằng: “Vị hoàng đế thứ ba của nhà Lý (Lý Thánh Tôn) vào năm Long Thụy Thái Bình thứ tư (1057) cho dựng ở đây một ngọn bảo tháp cao mười trượng và một pho tượng thép vàng cao sáu “xích” và cấp cho nhà chùa hàng trăm thửa ruộng. Như vậy, theo mô tả của tấm bia, thì ngôi bảo tháp do vua Lý cho xây dựng có thể cao tới 42 mét (một trượng bằng 4,20m).

Dù đã ít nhiều tìm được một số chứng cứ vật chất về ngọn tháp thời Lý, nhưng cuộc khai quật năm 1937 chưa chỉ ra được vị trí của ngôi tháp ở chỗ nào. Chỉ đến tháng 12 năm 1940, nhân đợt trùng tu nhà Thiên Hương, các nhà khảo cổ mới phát hiện ra chân của cây tháp cổ thời Lý.

* Cục Di sản văn hóa Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hà Nội

Theo báo cáo của các nhà khai quật, chân ngôi tháp nằm sát mặt đất, mỗi chiều dài ngót 8,50 mét và còn nguyên vẹn. Các lớp tường ở chân tháp dày 2,15 mét, xây bằng nhiều loại gạch kích thước khác nhau, mà thông dụng là loại gạch dài 0,40 mét, rộng 0,25 mét và dày 0,05 mét. Và, cũng như những viên gạch được phát hiện trước đây vào năm 1937, gạch phát hiện được trong lần này trên một mặt cũng đều in dấu hình chữ nhật mang hai dòng chữ viết rất đẹp ghi rõ niên đại năm 1057: “Lý gia đại tam đế, Long Thụy Thái Bình tứ niên tạo”.

Ngoài chân tháp ra, các nhà khảo cổ còn phát hiện ngay xung quanh chân tháp những dấu tích khác. Mặt tường phía sau của chân tháp gồm nhiều bậc đi sâu xuống tới 3,30 mét. Trước mặt lại còn có một bức tường thấp cũng bằng gạch chỉ cao 0,50 mét. Một mảnh tường thấp khác cũng xây bằng gạch được phát hiện dọc theo mặt tường phía Bắc. Những bức tường thấp ấy có tác dụng gì, thì các nhà khảo cổ khi đó chưa lý giải được.

Ngay từ khi phát hiện ra chân tháp, các nhà nghiên cứu đã cố hình dung và phác dựng kiểu dáng của toà tháp cổ bằng gạch được xây vào thời nhà Lý này. Nhà nghiên cứu người Pháp Louis Bezacier phỏng đoán rằng, đem nhân bề rộng của chân tháp lên 5 lần theo hệ số của kiểu tháp cùng loại của Trung Quốc, thì sẽ có 42,50 mét gần như tương ứng với chiều cao của ngôi tháp mà văn bia mô tả. Cũng theo L.Bezacier, ngôi tháp ở Phật Tích có kiểu dáng giống như một trong hai ngôi tháp Trung Quốc dựng vào thế kỷ IX đánh dấu địa điểm mai táng di hài nhà sư danh tiếng Huyền Trang. Cũng L.Bezacier cho rằng, ngôi tháp Bình Sơn (ở chùa Then, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc)



Hình tháp trên viên gạch thời Lý - Hiện vật khai quật tại Hoàng thành Thăng Long - Ảnh: Tư liệu

có thể gợi lại hình dáng của cây tháp cổ ở Phật Tích, nhưng kích thước thì phải nhân đôi lên, vì mỗi cạnh đáy của tháp Bình Sơn chỉ có 4 mét.

Trong lần khai quật năm 1940, các nhà khảo cổ còn phát hiện hai bức chạm đá đẹp nhất nằm cạnh mặt Nam của tường tháp. Và, người phụ trách cuộc khai quật là ông L.Bezacier cũng không rõ vì sao những bức chạm đó lại được vùi ở chỗ này.

Trên cơ sở nghiên cứu so sánh và dựa vào

các tài liệu khác nhau của sử sách Trung Quốc và Việt Nam, nhà nghiên cứu người Pháp L.Bezacier cho rằng, tại Phật Tích, trước khi có ngôi tháp cổ thời Lý, đã từng tồn tại một ngôi chùa do viên quan cai trị nhà Đường là Cao Biền xây dựng. Và, theo ông L.Bezacier, nhiều hình chạm khắc đá và đất nung được phát hiện ở Phật Tích là thuộc ngôi chùa đầu tiên và đã được dùng lại vào ngôi chùa thế kỷ XI sau khi bị loại bỏ và chôn vùi dưới đất. Tiếp theo, đến năm 1057, vua Lý Thánh Tông, vua thứ ba triều nhà Lý, đã cho xây dựng ngay ở vị trí cũ này một ngôi tháp lớn hơn ngôi tháp trước rất nhiều, nhưng dựng toàn bằng gạch¹.

Như vậy là, cho đến đầu những năm 40 của thế kỷ XX, một phần dấu tích vật chất (chân tháp) với những viên gạch ghi niên đại năm 1057 của ngôi tháp lớn thời Lý mà truyền thuyết dân gian và sử liệu có nói đến. Trên cơ sở nghiên cứu những dấu tích và những hiện vật đã phát hiện được, ông L.Bezacier, nhà nghiên cứu, đồng thời cũng là người phụ trách các cuộc khai quật ở chùa Phật Tích, đã bước đầu phỏng đoán toà tháp Phật Tích xây năm 1057 là tháp gạch vuông nhiều tầng và khá cao (cao 42 mét).

Sau những cuộc khai quật và nghiên cứu do L.Bezacier tiến hành vào những năm 40 của thế kỷ trước, những hiện vật được thu lại cất giữ và bảo vệ, còn cả khối bệ tháp bằng gạch khổng lồ của ngôi tháp thì bị vùi lấp xuống bên dưới ngôi nhà thượng điện mới của chùa Phật Tích. Chỉ đến tận tháng 11 năm 2008, nghĩa là gần 70 năm sau lần được phát hiện và khai quật đầu tiên, chân móng của ngôi tháp Phật tích lại được phát lộ. Và, như lần đầu, lần phát lộ thứ hai này cũng liên quan tới việc tu bổ chùa. Trong thời gian thi công tu bổ, tôn tạo khu di tích chùa Phật Tích, đơn vị thi công thuộc Trung tâm tu bổ di tích Trung ương, trong quá trình đào móng khu vực Tam Bảo, đã làm xuất lộ nền móng toà tháp cổ hình vuông nằm ở phía trước pho tượng Phật, với vách phía Nam cách hàng thủ đá phía trước là 8 mét, vách Bắc cách bờ kè đá của cấp nền 3 phía sau là 16,30 mét, vách Đông cách nhà Tổ 12 mét, vách Tây cách tháp đá Linh Quang 21 mét. Toàn bộ phần chân tháp nằm ở giữa toà Tam Bảo cũ thuộc cấp nền thứ hai của khu di tích chùa Phật Tích.

Do công việc tu bổ hiện nay được diễn ra ở

một quy mô lớn hơn hẳn những lần tu bổ trước đây, cho nên, toàn bộ khối chân móng của ngôi tháp được phát lộ và khai quật triệt để. Chính vì thế, trong lần phát lộ và khai quật năm 2008, khối chân tháp được hiện ra một cách đầy đủ và chi tiết gồm ba tầng với hai lần giạt cấp từ dưới lên trên như sau:

1. Tầng 1 (dưới cùng): chân của tầng gạch này rộng chiều Bắc - Nam là 9,24 mét, chiều Đông - Tây là 9,18 mét, thu đều dần vào đến trên cùng của tầng móng này là 9,05 mét (thu nhỏ lại trung bình 0,19 mét). Chiều dày không đều nhau, hai góc cao hơn với 26 hàng gạch (cao 1,63 mét), ở giữa chỉ có 24 hàng gạch (cao 1,44 mét).

2. Tầng 2 (ở giữa): giạt cấp vào không đều giữa các vị trí của tầng móng. Góc phía Bắc thu vào 3cm; góc phía Nam thu vào 2,1cm, ở giữa thu vào 9cm. Tầng hai này có 16 hàng gạch, cao trung bình 0,98 mét.

3. Tầng 3 (trên cùng): giạt cấp thu vào trung bình 18cm. so với tầng thứ hai. Tầng này bị phá huỷ mạnh, không còn nguyên vẹn ở tất cả các phía, đặc biệt ở phía Nam, tường hầu như bị phá huỷ hoàn toàn. Phía Bắc, ở một số vị trí, còn nhận ra 10 hàng gạch xếp².

Như vậy, có thể thấy, vào năm 1940, nhà nghiên cứu người Pháp L.Bezacier chỉ phát lộ và khai quật phần trên cùng của khối chân tháp. Chính nhờ có việc phát lộ và khai quật đến tận đáy của chân tháp, nên trong lần này, đã phát hiện được khá nhiều hiện vật điêu khắc đá không chỉ đẹp mà còn rất có giá trị để hiểu về lịch sử ngôi chùa.

Không chỉ ở chùa Phật Tích, tại một số địa điểm khác ở Bắc Bộ, các nhà khảo cổ học cũng đã phát hiện và khai quật một số ngôi tháp Phật giáo thời Lý, như Chương Sơn (Nam Định), Tường Long (Hải Phòng)... Dù kích thước nền móng của các ngôi tháp này có khác nhau, nhưng, tất cả các tháp thời Lý đều được xây bằng gạch và là tháp vuông, nhiều tầng. Có lẽ, theo chúng tôi, trong số những ngôi tháp thời Lý đã được khai quật và nghiên cứu, thì tháp Tường Long ở Đồ Sơn, Hải Phòng có rất nhiều nét tương đồng với tháp Phật Tích. Hơn thế nữa, ở tháp Tường Long, các nhà khảo cổ đã phát hiện khá nhiều chi tiết vật chất quan trọng để có thể phục dựng được một toà tháp Phật

giáo thời Lý. Do vậy, có thể nhận thấy những phát hiện ở Tường Long rất có ích cho việc hình dung và phục dựng hình dạng của tháp Phật Tích.

Trong cuộc khai quật năm 1978, các nhà khảo cổ đã làm lộ hoàn toàn phần móng dưới tháp Tường Long. Móng tháp có ba tầng hình vuông, rỗng lòng, xây giật cấp chồng lên nhau. Tầng dưới cùng mỗi cạnh dài 7,86 mét; tầng thứ hai: 7,36 mét, và, tầng trên cùng: 6,92 mét. Điều lý thú là, sau khi làm lộ rõ và đưa vào bảo tồn vào năm 2010, có thể thấy móng tháp Phật Tích cũng có cấu trúc ba tầng hình vuông, rỗng lòng và xây giật cấp chồng lên nhau như của tháp Tường Long. Chỉ khác là móng tháp của Phật Tích lớn hơn: tầng dưới cùng mỗi cạnh dài 9,20 mét, tầng thứ hai: 8,90 mét; tầng trên cùng: 8,50 mét. Gạch xây tháp Tường Long là gạch cùng kích cỡ, cùng có dòng chữ ghi niên đại như gạch xây tháp Phật Tích: chủ yếu là loại gạch có kích thước 40 x 24 x 5cm, trên một mặt có một khung hình chữ nhật lõm xuống với kích thước 15 x 3cm để in nổi hai hàng chữ Hán "Lý gia đệ tam đế Long Thụy Thái Bình tứ niên tạo" (gạch làm vào triều vua Lý thứ ba, niên hiệu Long Thụy Thái Bình, năm thứ tư, tức năm 1057)

Nhưng, ngoài những hiện vật tương đồng với Phật Tích ra, tại Tường Long, đã phát hiện ra một số hiện vật giúp cho việc phục dựng hình dáng của ngôi tháp. Đó là ba mảnh của ba viên gạch mang những hình trang trí hoa chanh, hoa dây đắp nổi. Theo các nhà nghiên cứu, ba viên gạch này chính là những mảng phù điêu ốp mặt ngoài giữa hai tầng tháp. Điều đặc biệt và lý thú là, mặt bên trong của các viên gạch trang trí này có khắc chữ Hán ghi rõ vị trí viên gạch trên tháp. Ví dụ như các chữ "đệ tứ tầng đệ tam" (tầng thứ tư, hàng thứ ba). Viên gạch ở tầng cao nhất còn sót lại là ở tầng thứ tư. Ngoài ra, tại Tường Long, còn phát hiện hai chiếc cối cửa bằng đá ở cạnh phía nam cửa tháp. Qua việc phát hiện ra hai cối cửa, các nhà nghiên cứu cho rằng, tháp Tường Long chỉ có một cửa, cửa này quay về hướng Nam.

Cũng trong lần khai quật năm 1978, đã phát hiện thêm tầng đáy của chiếc bệ sen đã tìm thấy trong lớp gạch phế tích tháp trước đây. Cùng với tầng đáy của bệ, còn phát hiện thấy một

phần của một pho tượng Phật bằng đá. Theo người phụ trách cuộc khai quật, việc phát hiện ra chiếc bệ và một phần của pho tượng ở khu vực lòng tháp đã cho biết, bên trong lòng tháp có một bệ đá hoa sen, trên bệ có đặt tượng Phật bằng đá³.

Như vậy là, qua những bổ sung hiện vật của tháp Tường Long, có thể nhận thấy, tháp Phật Tích có hình dáng như các toà tháp của thời Lý mà bia ký và sử sách đã mô tả. Ví dụ, tấm bia chùa Linh Xứng ở núi Ngưỡng Sơn (Thanh Hoá) dựng năm Thiên phù duệ vũ thứ 7, năm Bình Ngô (1126) có đoạn mô tả về ngôi chùa và toà tháp ở chùa như sau: "Chùa Phật thanh thang ở giữa; phòng chay rộng rãi hai bên. Trang nghiêm chính giữa thì Ngũ trí Như lai sắc vàng rực rỡ, ngồi trên toà sen trôi lên mặt nước. Quanh tường thì thêu vẽ dung nghi đẹp đẽ của cực quả mười phương cùng mọi hình tướng biến hoá, muôn hình vạn tượng, không thể kể xiết. Phía sau xây ngôi tháp báu gọi là tháp Chiêu Ân, chín tầng chót vót, giăng mắc rèm the, cửa mở bốn bên, bao quanh con tiện. Gió rung chuông bạc; hoà nhịp chim rừng. Tháp báu nắng soi; long lanh vàng diệp"⁴. Còn văn bia của chùa Đọi (Hà Nam) thì nói rằng, ngôi tháp ở đây (được xây dựng thời Lý) "xây mười ba tầng cao vọt lên trời. Xung quanh mở bốn mươi cửa"; "tầng dưới mở cửa ở bốn mặt, chia đặt tám vị Kim Cương là thiên thần tướng mạo khô ngô đứng chống gươm canh giữ", "chính giữa tháp đặt tượng Phật Tổ Như Lai"⁵...

Không chỉ được mô tả trong các bia ký, mà, hình dáng của một số ngôi tháp Phật còn được chạm khắc trên những viên gạch và các hình trang trí đất nung có niên đại thời Lý. Ví dụ, trên một viên gạch thời Lý hiện được lưu giữ tại Bảo tàng Lịch sử Việt Nam, có chạm khắc hai ngôi tháp vuông ba tầng. Cả hai toà tháp này đều có phần chân to và cao hình đoá sen hai lớp cánh xoè ra hướng các cánh hoa lên trên và xuống dưới một cách cân xứng (lớp cánh bên trên hướng lên trên, lớp cánh bên dưới hướng xuống dưới). Các tầng đều có bộ mái cong lợp ngói ống đua ra thật duyên dáng và mềm mại. Đỉnh tháp có hình tròn nhọn đầu trông như búp sen. Mỗi tầng tháp đều có một cửa hình vòm mở ra ở chính giữa⁶.

Cũng ở Bảo tàng Lịch sử Việt Nam, hiện còn

lưu giữ một viên gạch thời Lý khá lớn (dài: 26,5cm, rộng: 18cm, ký hiệu Lsb 12177) mang hình chạm khắc ba ngôi tháp vuông chín tầng (chi hai ngôi tháp là còn được thấy rõ toàn bộ). Hai ngôi tháp này đều được cấu tạo gồm ba phần: bệ tháp hình hoa sen, thân tháp có chín tầng, và đỉnh tháp có hình như một chiếc ô cao nhiều tán xoè ra. Bệ tháp là một cấu trúc khá cao (thậm chí to và cao hơn tầng dưới cùng của tháp) gồm phần chân vuông ba tầng thu nhỏ dần và chồng lên nhau ở bên dưới và phần bên trên hình đoá hoa sen hai lớp cánh xoè ra hướng các cánh sen lớp dưới xuống dưới và hướng các cánh lớp trên lên trên để ôm lấy chân tầng tháp đầu tiên. Chính giữa các mặt của các tầng tháp đều có cửa vòm khá lớn. Thế nhưng, chỉ ở tầng tháp dưới cùng mới có hình Phật ngồi trên toà sen nhìn thẳng ra cửa. Các tầng tháp đều có lan can bao quanh và bộ mái cong duyên dáng lợp ngói ống nhô ra. Hơn thế nữa, trên đầu bốn góc mái cong của các tầng đều có treo chuông⁷.

Như vậy là, qua những dấu tích và những hiện vật đã được phát hiện, qua nghiên cứu so sánh với những di tích tháp thời Lý khác đã được khai quật và nghiên cứu, qua những mô tả của các sử liệu, và, qua những hình chạm khắc trên các hiện vật gốm thời Lý, chúng ta có thể hình dung và phục dựng được hình hài và cấu trúc của ngôi tháp Phật giáo thời Lý ở chùa Phật Tích. Theo chúng tôi, có nhiều khả năng ngôi tháp thời Lý ở Phật Tích có hình dáng và cấu trúc giống như toà tháp chín tầng được chạm khắc trên viên gạch thời Lý mà Bảo tàng Lịch sử Việt Nam còn giữ lại được⁸. Như toà tháp được mô tả trên viên gạch, ngôi tháp Phật Tích cũng có phần nền ba lớp khá cao lớn và cũng có pho tượng Phật ngồi trên đài sen được đặt trong tầng dưới của tháp. Rất tiếc là toàn bộ các phần bên trên của tháp Phật Tích đã bị hư hại và không còn nữa. Nhưng, trên cơ sở những gì còn lại của phần móng và pho tượng thờ, vẫn có thể phán đoán một cách có cơ sở khoa học về hình dáng và cấu trúc của toà tháp Phật Tích. Không còn nghi ngờ gì, tháp Phật Tích là một ngôi tháp vuông (bình đồ vuông) nhiều tầng và khá cao lớn (có thể tới hơn 30 mét, bằng chu vi chân tháp). Cũng qua nghiên cứu và đối chiếu so sánh, theo chúng tôi, có thể

dễ dàng nhận thấy tháp Phật Tích là ngôi tháp thuộc kiểu tháp vuông nhiều tầng (tháp tầng) chứ không phải thuộc kiểu tháp nhiều lầu (tháp lầu). Và, có thể đoán rằng, các tầng của tháp Phật Tích đều có bộ mái cong lợp ngói, ống đua ra một cách vừa phải, nhẹ nhàng và được trang trí bằng những quả chuông.

Cũng như ở một số di tích chùa tháp thời Lý khác, ở chùa Phật Tích, đã tìm thấy và làm phát lộ ra cả khối nền móng lớn của một ngôi tháp Phật giáo lớn thời Lý. Nhưng, do những nguyên nhân khách quan và chủ quan khác nhau, thì đây là di tích ngôi tháp thời Lý duy nhất đã được bảo vệ và gìn giữ tại chỗ một cách khoa học để mọi người có thể đến chiêm bái, nghiên cứu và thưởng thức. Và, di tích cổ kính này đã góp phần không nhỏ vào việc tôn vinh những giá trị văn hoá nghệ thuật của ngôi chùa cổ Phật Tích, một trong những di tích quốc gia đặc biệt của nước Việt Nam./.

N.V.D

Chú thích:

- 1- Louis Bezacier, *Essais sur l'art Annamite*, 1944, Hà Nội, tr.137 - 168.
- 2- Theo: Ban Quản lý di tích tỉnh Bắc Ninh, *Di sản văn hoá thời Lý ở Bắc Ninh*, 2008, Bắc Ninh, tr.16 - 17.
- 3- Cụ thể về cuộc khai quật tháp Tường Long, có thể tham khảo: Trịnh Cao Tường và Nguyễn Văn Sơn; "Khai quật tháp Tường Long ở Đò Sơn, Hải Phòng", *Khảo cổ học*, số 4/1979. Trịnh Cao Tường, *Một chặng đường tìm về quá khứ*, 2007, Nxb. KHXH, Hà Nội, tr.524 - 534.
- 4- Ủy ban KHXH Việt Nam - Viện Văn học, *Thơ văn Lý- Trần*, tập I, Nxb.KHXH, Hà Nội, 1977, tr. 363.
- 5- Dẫn theo: Chu Quang Trứ, *Mỹ thuật Lý - Trần, mỹ thuật Phật giáo*, 2001, Nxb. Mỹ thuật, Hà Nội, tr.78, 169 - 170.
- 6- Có thể xem hình: Nguyễn Du Chi, *Hoa văn Việt Nam*, 2003, Trường Đại học Mỹ thuật Hà Nội, Viện Mỹ thuật, hình 90 a, tr. 177.
- 7- Có thể xem hình: Bộ Văn hoá - Thông tin, Cục Bảo tồn bảo tàng - Bảo tàng Lịch sử Việt Nam, *Cổ vật Việt Nam*, 2003, Hà Nội, hình 377, tr. 333.
- 8- Có nhà nghiên cứu cho rằng, các viên gạch này chưa có chứng cứ nào về lịch sử và nghệ thuật để xếp vào thời Lý - BBT.